

Bản án số: 48/2019/HSST

Ngày 18/11/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thiện Hoàng;

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Trường Thọ;

2. Bà Trần Thị Hồng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Kh**, (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/6/1963 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi ĐKKTT và nơi ở hiện nay: Xóm TD, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trương Thị L; có vợ: Đinh Thị M và 04 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1994; tiền sự: Không có;

Tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số: 49/2016/HSST, ngày 29/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Nguyễn Văn Kh 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 02/QĐ-XPVPHC ngày 13/5/2016, của Công an xã QK, huyện Đ, phạt tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng), về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2019 cho đến nay (có mặt).

* *Người bị hại:* Bà Hoàng Thị V, sinh năm: 1956. Nơi cư trú: Xóm TD, xã QK, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Nguyễn Văn Kh là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản. Vào khoảng 07 giờ ngày 01/8/2019, Kh đi bộ qua nhà bà Hoàng Thị V, ở cùng xóm, quan sát thấy không có ai ở nhà nên Kh đã nảy sinh ý định vào nhà bà

V lấy trộm tài sản để bán lấy tiền mua ma túy về sử dụng. Kh đi vào cổng nhà bà V, rồi đi vào bếp, ra chuồng lợn phía sau thì phát hiện thấy 01 con gà mái, loại gà ta, lông màu vàng đang ấp trứng trong ổ rơm, Kh dùng tay bắt con gà, cắp vào nách bên phải rồi đi theo hướng đồi keo phía sau chuồng lợn để không bị phát hiện rồi đi ra đường liên xã hướng QK đi Kim Phượng với mục đích đem ra chợ bán. Khi đi đến khu vực thôn TD, xã QK thì bị Công an xã QK phát hiện, kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

Về phía bà V, ngay sau khi đi chợ về phát hiện gia đình bị mất trộm gà đã làm đơn trình báo Công an xã QK, Công an huyện Đ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐG ngày 13/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 con gà mái, loại gà ta, màu lông vàng, trọng lượng 1,7kg có giá trị là: 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi nghìn đồng).

Vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự: 01 con gà mái, loại gà ta, lông màu vàng, trọng lượng 1,7kg, sau khi xác minh làm rõ, đã trả lại cho bà V là chủ sở hữu quản lý, sử dụng bà V không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên và có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Tại bản cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 30/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Kh ra trước Toà án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo; Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì, không đặt ra xem xét, giải quyết;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận, bào chữa gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử cho mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo Kh thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, đặc điểm tài sản bị mất, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập được khách quan có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 07 giờ ngày 01/8/2019, Kh đi bộ đến nhà bà Hoàng Thị V ở cùng xóm để trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Kh đi vào cổng nhà bà V rồi đi vào bếp, ra chuồng lợn phía sau bếp, khi phát hiện thấy 01 con gà mái, loại gà ta, lông màu vàng đang ấp trứng trong ổ rơm, Kh dùng tay bắt con gà, cắp vào nách bên phải rồi đi theo hướng đồi keo phía sau chuồng lợn để đem ra chợ bán, trên đường đem gà đi bán thì bị Công an phát hiện, bắt giữ cùng tang vật là 01 con gà mái, loại gà ta, có lông màu vàng có trọng lượng 1,7kg (một phẩy bảy kilogam). Giá trị tài sản bị cáo Kh lấy trộm của gia đình bà V có trị giá là 170.000 đồng, tuy nhiên trước đó vào ngày 29/11/2016 Kh đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ, xử phạt 07 (bảy) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù và bản án vào ngày 11/8/2017 chưa được xóa án tích thì ngày 01/8/2019 Kh lại tiếp tục thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản của gia đình bà V như đã nêu trên. Hành vi của bị cáo Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự với tình tiết định tội là đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) ...

b) Đã bị kết án về tội này...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”.

Do đó, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng hành vi, trình tự tố tụng hình sự. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập khách quan, đúng quy định của pháp luật. Không có khiếu nại, kiến nghị gì các văn bản tố tụng. Đảm bảo sự nghiêm minh trong quá trình giải quyết vụ án.

[2]. *Xét tính chất, hành vi của bị cáo thấy rằng:* Vì muốn có tiền ăn tiêu, phục vụ nhu cầu cá nhân mà ngay giữa ban ngày bị cáo đã lợi sơ hở của chủ nhà vào bếp rồi xuống chuồng gà nhà bà V để trộm cắp gà, hành vi của bị cáo là liều lĩnh, táo tợn. Hành vi đó cố ý xâm phạm đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3]. *Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:*

Bị cáo Kh có nhân thân xấu, đã sử dụng và nghiện ma túy từ năm 1994 cho đến nay. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính, đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân lương thiện, có ích

cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Sau khi vừa mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/8/2017 chưa được xóa án tích bị cáo lại đi Trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền, phục vụ nhu cầu nghiện hút của cá nhân.

Bị cáo Kh được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, người phạm tội thành khẩn khai báo; bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự vì đã là yếu tố định tội đối với bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Kh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo tập trung cải tạo là thỏa đáng, mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội, mức hình phạt tù mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp cần thiết.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo Kh còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập gì ổn định, không có tài sản gì có giá trị, là người nghiện ma túy, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng*: Tài sản bị cáo chiếm đoạt của gia đình bà V đã được thu hồi trả lại cho gia đình bà V và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ quy định tại Điều 259, khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, Điều 299, 326, khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Kh phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Kh 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày 15/8/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Kh.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Kh phải chịu 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hoá;
- Công an huyện Định Hoá;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS huyện Định Hoá;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thiện Hoàng